

Số: *1021* /VHL-UDTKCN  
V/v thông báo đề xuất dự án thuộc  
Chương trình CLIENT II

Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 2016

Kính gửi: Các đơn vị nghiên cứu.

Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam nhận được Công văn số 261/SKH-CN-QLKH ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Sở Khoa học và Công nghệ Trà Vinh về việc thông báo đề xuất dự án thuộc Chương trình CLIENT II. Theo đó, các lĩnh vực thuộc Chương trình CLIENT II gồm:

- Hiệu quả tài nguyên và các công nghệ sử dụng tài nguyên bền vững;
- Quản lý nước;
- Bảo vệ khí hậu/năng lượng hiệu quả;
- Thích ứng với biến đổi khí hậu;
- Quản lý đất đai.

Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam thông báo đến các đơn vị để khẩn trương nộp hồ sơ đăng ký đề nghị về Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Trà Vinh, trước ngày 10/6/2016.

Thông tin chi tiết liên hệ Phòng Quản lý khoa học và công nghệ Sở Khoa học và Công nghệ Trà Vinh, điện thoại 0743.864.166

*(Tài liệu gửi kèm qua Email của đơn vị: 1. Công văn số 261/SKH-CN-QLKH; 2. Công văn số 67/CPN-HTQT&TT; 3. Mẫu Đề cương đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo Nghị định thư).*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Phó Chủ tịch Dương Ngọc Hải (để b/c);
- Lưu: VT, UDTKCN.P

TL. CHỦ TỊCH  
KT. TRƯỞNG BAN ỨNG DỤNG VÀ  
TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ  
PHÓ TRƯỞNG BAN



Phan Tiên Dũng



UBND TỈNH TRÀ VINH  
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 261 /SKHCN-QLKH  
V/v thông báo đề xuất dự án thuộc  
Chương trình CLIENT II

Trà Vinh, ngày 31 tháng 5 năm 2016

*Chuyến Ban UDT/KCN xin ủy*  
*Quản*

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC  
VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

**ĐẾN** Số: 1610  
Ngày: 02/6  
Chuyên: Ban UDT/KCN

Kính gửi:

- Các Sở, Ban ngành thuộc tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị khoa học và công nghệ;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;
- Các doanh nghiệp.

Kính trình Chủ tịch

*Quản*

Thực hiện Công văn số 67/CPN-HTQT&TT ngày 11/5/2016 của Cục Công tác phía Nam, Bộ Khoa học và Công nghệ về việc tham gia chương trình CLIENT II; Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Trà Vinh thông báo việc đề xuất các dự án thuộc Chương trình CLIENT II trên địa bàn tỉnh như sau:

### 1. Các lĩnh vực thuộc Chương trình

- Hiệu quả tài nguyên và các công nghệ sử dụng tài nguyên bền vững;
- Quản lý nước;
- Bảo vệ khí hậu/năng lượng hiệu quả;
- Thích ứng với biến đổi khí hậu;
- Quản lý đất đai.

### 2. Hồ sơ và thời hạn nộp hồ sơ

#### 2.1. Hồ sơ bao gồm:

Mẫu Đề cương đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo Nghị định thư ban hành kèm theo Thông tư số 12/2014/TT-BKHCN ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ (Mẫu 1).

#### 2.2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ

2.3. Thời hạn nộp hồ sơ: Trước ngày 10/6/2016. Hồ sơ đăng ký đề nghị gửi về Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Trà Vinh theo địa chỉ: Số 38 (36A cũ), Nguyễn Thái Học, phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ Phòng Quản lý Khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ Trà Vinh, số điện thoại: 0743.864.166, email: nvkhentv@gmail.com.

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Trà Vinh xin thông báo các tổ chức và cá nhân biết để đề xuất.

*C. Phường*  
*Chức năng*  
*thông báo cho*  
*các đơn vị trực*  
*thuộc*  
*6.6.16*  
*Quản*

(Tài liệu kèm theo: 1. Công văn số 67/CPN-HTQT&TT; 2. Mẫu Đề cương đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo Nghị định thư) *+*

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VT, QLKH.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Văn Hồng Anh

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC CÔNG TÁC PHÍA NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 22/CPN-HHQ&CT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 5 tháng 5 năm 2016

Xin Tham gia chương trình  
CLIENT II

5  
6  
7  
8

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ T. Trà Vinh

Trong khuôn khổ hợp tác quốc tế về Khoa học và Công nghệ, Chương trình CLIENT II của Bộ Giáo dục và Nghiên cứu Cộng hòa Liên bang Đức (BMBWF) được hình thành để hỗ trợ hợp tác quốc tế trong các lĩnh vực khí hậu, môi trường và năng lượng. Chương trình có mục tiêu "Đổi tác quốc tế về đổi mới bền vững" trong các lĩnh vực trọng tâm sau đây:

- Hiệu quả tài nguyên và các công nghệ sử dụng tài nguyên bền vững
- Quản lý nước
- Bảo vệ khí hậu năng lượng hiệu quả
- Thích ứng với biến đổi khí hậu
- Quản lý đất đai

Đối tượng được tài trợ của chương trình là các dự án nghiên cứu và phát triển quốc tế của các doanh nghiệp, các tổ chức giáo dục đại học, các tổ chức nghiên cứu ngoài trường đại học, cũng như các tổ chức về đô thị và đất đai và các hiệp hội liên quan. Kinh phí được cung cấp cho các dự án được duy trì trong khoảng thời gian ba năm.

Được sự ủy quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN), Cục Công tác phía Nam - Bộ KH&CN được giao làm đầu mối triển khai chương trình CLIENT II tại khu vực phía Nam.

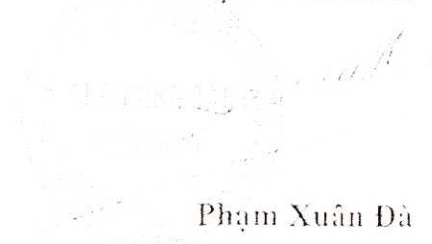
Cục Công tác phía Nam kính mời các đơn vị quan tâm đến chương trình CLIENT II gửi đăng ký tham gia (theo hướng dẫn đính kèm) trước ngày 31.5.2016.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VL, HHQ&CT

CỤC TRƯỞNG



Phạm Xuân Đà

## PHỤ LỤC :

### I. Hướng dẫn đăng ký tham gia chương trình CLIENT II

Bước 1: Điền vào mẫu đăng ký (Mẫu 01- Đề cương đề xuất nhiệm vụ KH&CN theo Nghị định thư ban hành kèm theo Thông tư số 12/2014/TT-BKH&CN ngày 30/5/2014)

Bước 2: Gửi đề cương đăng ký về: Phòng Hợp tác Quốc tế và Thông tin - Cục Công tác phía Nam, địa chỉ: 31 Hàn Thuyên, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh. Thời gian nhận đăng ký trước ngày 31/5/2016 (tính theo đầu bưu điện).

Bước 3: Cục Công tác phía Nam sẽ lựa chọn, xem xét các đề án thích hợp, đồng thời phối hợp với đối tác BMBF tạo điều kiện để hai bên có thể kết nối, hợp tác hiệu quả. Thời gian công bố danh sách các nhiệm vụ được lựa chọn sẽ được thông báo trên website của Cục vào ngày 10/6/2016

\*\*\* Lưu ý: Các đơn vị cần chuẩn bị trước ban đề án bằng tiếng Anh để khi đề án được lựa chọn, Cục công tác phía Nam sẽ tổng hợp và gửi đến cơ quan quản lý dự án của Bộ BMBF trước ngày 30/6/2016.

### II. Các điều kiện kiến quyết để cung cấp tài chính cho dự án gồm:

- Yêu cầu cần thiết rõ ràng và sự liên quan cho nghiên cứu và phát triển tại Việt Nam.
- Chứng minh đủ nguồn vốn tự có của các đối tác hợp tác tại Việt Nam.
- Sự tham gia tối thiểu của một viện hoặc một vài viện nghiên cứu tại Việt Nam: ưu tiên các viện nghiên cứu hoặc các công ty có các hoạt động nghiên cứu và phát triển độc lập và ít nhất 1 đơn vị quản lý quyết định thực hiện dự án hoặc các viện hàn lâm khác có thể bao gồm trong các thành phần này mà không tham gia các hoạt động nghiên cứu nhưng có lưu tâm đến cơ hội cho thương mại hóa bền vững.
- Biên bản ký kết với các bên hợp tác liên quan đến các quyền và trách nhiệm trong dự án hợp tác song phương, khả năng, điều kiện, điều khoản của hợp tác, các thu thập dữ liệu, quy trình công bố... (để ký kết, ít nhất 03 tháng sau khi công bố dự án).

Mọi thắc mắc xin liên hệ Anh Trần Đình Hòa, Cục công tác phía Nam. ĐT: 083.827.0484, Email: hoa05032003@gmail.com

Thông tin chi tiết được cung cấp trên website:

<https://www.bmbf.de/foenderungen/bekanntmachung.php?B=1123>.

Download tài liệu gửi kèm theo đường dẫn sau:

**ĐỀ CƯƠNG ĐỀ XUẤT  
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THEO NGHỊ ĐỊNH THƯ\***

**I. THÔNG TIN CHUNG**

1 Tên nhiệm vụ (*bằng tiếng Việt và tiếng Anh*)

2 Đối tác nước ngoài (nếu có)

3 Thời gian thực hiện

..... tháng  
Từ .../... đến .../...

4 Chủ nhiệm phía Việt Nam (nếu có)

Họ và tên:.....  
Ngày, tháng, năm sinh: ..... Nam/ Nữ: .....  
Học hàm, học vị, chuyên môn: .....  
Chức danh nghiên cứu khoa học:..... Chức vụ: .....  
Điện thoại: Cơ quan: ..... Nhà riêng: ..... Mobile: .....  
Fax: ..... E-mail: .....  
Địa chỉ nhà riêng: .....  
Lý lịch khoa học của chủ nhiệm gửi kèm theo Thuyết minh.

5 Tổ chức chủ trì phía Việt Nam (nếu có)

Tên tổ chức chủ trì: .....  
Điện thoại: ..... Fax: .....  
E-mail: .....  
Website: .....  
Địa chỉ: .....  
Họ và tên thủ trưởng cơ quan:.....  
Số tài khoản: .....  
Ngân hàng: .....  
Tóm tắt năng lực khoa học và công nghệ của tổ chức chủ trì gửi kèm theo Thuyết minh.

6 Chủ nhiệm phía đối tác nước ngoài (nếu có)

Họ và tên:.....  
Ngày, tháng, năm sinh: ..... Nam/ Nữ: .....  
Học hàm, học vị, chuyên môn: .....  
Chức danh khoa học: ..... Chức vụ: .....  
Điện thoại: Cơ quan: ..... Nhà riêng: ..... Mobile: .....  
Fax: ..... E-mail: .....  
Tóm tắt lý lịch khoa học của đối tác nước ngoài gửi kèm theo Thuyết minh.

\* Đề cương đề xuất không quá 10 trang A4.

7 **Đối tác thực hiện phía nước ngoài (nếu có)**

Tên tổ chức chủ trì: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

E-mail: .....

Website: .....

Địa chỉ: .....

Tóm tắt năng lực khoa học và công nghệ của đối tác thực hiện phía nước ngoài gửi kèm theo  
Thuyết minh.

**II. MỤC TIÊU, NỘI DUNG KH&CN VÀ PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

8 **Mục tiêu**

1

2

...

9 **Tình trạng**

Mới

Kế tiếp hướng nghiên cứu của chính nhóm tác giả

Kế tiếp nghiên cứu của người khác

10 **Tình hình nghiên cứu và những khó khăn, thách thức về nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong nước (\*)**

1 Tình cấp thiết phải thực hiện nhiệm vụ:

2 Nội dung cần nghiên cứu của nhiệm vụ:

3 Sự cần thiết phải hợp tác với đối tác nước ngoài (\*\*)

11 **Tình hình nghiên cứu ở nước ngoài và thế mạnh của đối tác hợp tác (\*)**

1 Phân tích, đánh giá tổng quan tình hình nghiên cứu ở nước ngoài và của đối tác về nội dung nghiên cứu của nhiệm vụ (*kết quả, thành tựu trong nghiên cứu khoa học, thành tựu ứng dụng kết quả trong thực tiễn đóng góp cho sự phát triển kinh tế xã hội, ...*)

2 Nêu và đánh giá việc với năng lực, kinh nghiệm, tiềm lực / thế mạnh của đối tác (*về phương pháp, bí quyết công nghệ, công nghệ, trang thiết bị, nhân lực ...*) sẽ giúp giải quyết khó khăn trong nước đang gặp phải trong quá trình nghiên cứu và phát triển nội dung của nhiệm vụ

(\*) Đối với những đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo nghị định thư trong đó Việt Nam hỗ trợ đối tác truyền thống đặc biệt, mục này sẽ nêu và đánh giá cụ thể những thành tựu, thế mạnh của đối tác trong nước đối với lĩnh vực nghiên cứu của nhiệm vụ.

(\*\*) Đối với những đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo nghị định thư trong đó Việt Nam hỗ trợ đối tác truyền thống đặc biệt, mục này sẽ nêu và đánh giá cụ thể những khó khăn, thách thức mà đối tác nước ngoài đang gặp phải trong quá trình nghiên cứu và triển khai về lĩnh vực nghiên cứu của nhiệm vụ



12 Nội dung 1: Nghiên cứu và triển khai trong nước để chuẩn bị cho hợp tác với đối tác  
*(Tóm tắt các nội dung nghiên cứu và triển khai nếu có để chuẩn bị cho các nội dung hợp tác với đối tác nước ngoài đạt hiệu quả cao)*

13 Nội dung 2: Hợp tác nghiên cứu và phát triển công nghệ với đối tác nước ngoài

*(Tóm tắt những nội dung hợp tác với đối tác nước ngoài, ví dụ: nghiên cứu chung, phân tích mẫu, tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế, trao đổi chuyên gia, đào tạo cán bộ, chuyển giao công nghệ, bí quyết công nghệ, trình diễn công nghệ, ...)*

14 Nội dung 3: Nghiên cứu và triển khai trong nước để hoàn thiện và làm chủ kết quả

*(Tóm tắt những nội dung nghiên cứu và triển khai trong nước để hoàn thiện và làm chủ kết quả hợp tác với đối tác nước ngoài)*

### III. DỰ KIẾN KẾT QUẢ

15 Dự kiến các sản phẩm khoa học và công nghệ chính

- Mẫu: sản phẩm (dù hàng hóa có thể tiêu thụ trên thị trường); vật liệu; thiết bị; máy móc; dây chuyền công nghệ; giống cây trồng; giống vật nuôi; các loại khác

- Nguyên lý ứng dụng; phương pháp; tiêu chuẩn; quy chuẩn; phần mềm máy tính; bản vẽ thiết kế; quy trình công nghệ; sơ đồ, bản đồ; số liệu, cơ sở dữ liệu; báo cáo phân tích; tài liệu dự báo (phương pháp, quy trình, mô hình, ...); đề án, quy hoạch; luận chứng kinh tế - kỹ thuật, báo cáo nghiên cứu khả thi; và các sản phẩm khác

- Bài báo: sách chuyên khảo (ghi rõ số bài báo quốc tế, trong nước)

- Đào tạo nguồn nhân lực cho Việt Nam

- Sản phẩm KH&CN khác

16 Khả năng ứng dụng và phương thức chuyển giao kết quả nghiên cứu

*(Tóm tắt khả năng về thị trường, khả năng về ứng dụng các kết quả nghiên cứu vào sản xuất kinh doanh, khả năng liên kết với các doanh nghiệp trong và sau khi hoàn thành nghiên cứu và Mô tả phương thức chuyển giao)*

17 Tác động và lợi ích mang lại của kết quả nghiên cứu

**IV. DỰ KIẾN KINH PHÍ THỰC HIỆN VÀ NGUỒN KINH PHÍ**

18 Kinh phí phía Việt Nam (triệu đồng)

T	Nguồn kinh phí	Tổng số	Trong đó				
T			Trả công lao động <sup>2</sup>	Nguyên vật liệu, năng lượng	Thiết bị, máy móc	Hợp tác quốc tế	Chi khác
i	ii	iii	iv	v	vi	vii	viii
1	Ngân sách SNKH						
2	Nguồn tự có						
3	Nguồn vốn khác						

*Tổng cộng*

19 Kinh phí của đối tác nước ngoài (nếu có)

- Đối ứng từ Chính phủ: .....
- Nguồn tự có của đối tác: .....
- Nguồn vốn khác: .....

*Tổng cộng*

..... ngày.....tháng.....năm .....

**TỔ CHỨC CHỦ TRÌ**  
(Ký tên, đóng dấu)

**Chủ nhiệm**  
(Ký tên)

<sup>2</sup> Khoa học, phổ thông